

Số: 353 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 07 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP
và tình hình kinh tế - xã hội 10 tháng đầu năm 2019.**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả thực hiện 10 tháng đầu năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Tăng cường các biện pháp điều hành chính sách tài chính, tiền tệ tạo động lực duy trì và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững.

- Hệ thống ngân hàng đã triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chính sách tiền tệ và các giải pháp tín dụng, bảo đảm nguồn vốn hoạt động đến tháng 10/2019 đạt 91.400 tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng trước, tăng 9,4% so với đầu năm. Doanh số cho vay đạt 10.500 tỷ đồng, dư nợ cho vay 76.000 tỷ đồng, tăng 0,5% so với tháng trước. Dư nợ xấu 800 tỷ đồng, chiếm 1,05% /tổng dư nợ.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế. Tổng thu ngân sách nhà nước 9.812,9 tỷ đồng, đạt 93,9 % dự toán, tăng 16,4 % so với cùng kỳ; trong đó, một số khoản thu vượt so với kế hoạch như: Thu tiền sử dụng đất vượt 27,36%, thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước vượt 51,38%, thu cấp quyền khai thác khoáng sản vượt 84,33%, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế vượt 137,03%, ... Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các khoản chi, tổng chi ngân sách địa phương ước 9.575,8 tỷ đồng đạt 63,5 % dự toán, tăng 2,4% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển 2.884,9 tỷ đồng, đạt 52,1% dự toán năm, giảm 4,8% so với cùng kỳ.

2. Thực hiện quyết liệt các đột phá, cơ cấu, đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng.

2.1. Tập trung thực hiện hiệu quả các khâu đột phá chiến lược.

- Tổ chức sơ kết Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Hội nghị thông qua nội dung nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.



- Nguồn vốn đầu tư theo kế hoạch đầu tư công được tăng cường chỉ đạo nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tính đến ngày 15/10/2019, khối lượng hoàn thành 2.681,33 tỷ đồng; đạt 48,46% kế hoạch; giá trị giải ngân 2.646,8 tỷ đồng; đạt 47,8% kế hoạch; giảm 9,6% so cùng kỳ. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và năm 2019.

- Đầu tư giao thông nông thôn: Xây dựng được 51,9km, nâng tổng số từ đầu năm đến nay xây dựng được 392,7/382km, đạt 102,8% kế hoạch, vượt chỉ tiêu Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

2.2. Tiếp tục tập trung cơ cấu đầu tư công, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp và tổ chức tín dụng.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định trong đấu thầu; Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu; Công văn số 5464/VPCP-CN ngày 21/6/2019 của Văn phòng Chính phủ về tình hình triển khai đấu thầu qua mạng giai đoạn 2016-2018 và lộ trình giai đoạn 2019-2025.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND, ngày 29/11/2018 về thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn 2018-2020.

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các giải pháp cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn liền với xử lý nợ xấu. Các ngân hàng thương mại tiếp tục cơ cấu lại theo hướng phát triển dịch vụ và đầu tư vào các lĩnh vực an toàn, hoạt động quản trị, điều hành tiếp tục được đổi mới và hiện đại hóa. Các quỹ tín dụng nhân dân cơ cấu lại theo hướng nâng cao các chỉ số an toàn và hiệu quả hoạt động.

2.3. Thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực theo hướng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh sản phẩm.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn, đảm bảo an toàn nguồn nước sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp, nhằm giảm đến mức thấp nhất các thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất và đời sống nhân dân. Vụ Hè Thu đã xuống giống được 290.171/280.000 ha, đạt 103,6% so kế hoạch, đến nay đã thu hoạch được 288.025 ha, đạt 99,2% diện tích gieo trồng, năng suất ước đạt 5,4 tấn/ha, giảm so với kế hoạch (5,61 tấn/ha) và tăng so với cùng kỳ (5,02 tấn/ha). Sau khi thu hoạch xong vụ Hè Thu, các địa phương đã tiến hành gieo trồng lúa Thu Đông với 78.674 ha/83.000 ha, đạt 94,7% so với kế hoạch, đã thu hoạch 67.533 ha, năng suất ước đạt 5,17 tấn/ha, giảm so với kế hoạch (5,35 tấn/ha).

Để chủ động phòng tránh thiếu nước ở giai đoạn cuối vụ lúa Mùa và vụ Đông Xuân (2019-2020) vùng U Minh Thượng, Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn đã hướng dẫn các địa phương vùng U Minh Thượng thực hiện lịch thời vụ, đến ngày 15/10 toàn tỉnh đã xuống giống Vụ Mùa được 62.934 ha, Vụ Đông Xuân được 17.318 ha.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp ứng phó khẩn cấp với dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi, một số địa phương dịch bệnh có dấu hiệu giảm, gián đoạn tạm thời như tại Tân Hiệp, Giồng Riềng, An Minh, Rạch Giá... Tuy nhiên tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, tại Hòn Đất dịch bệnh phát triển mạnh. Tính đến ngày 15/10/2019 trên địa bàn tỉnh có 3.458 hộ chăn nuôi (tháng trước 3.116 hộ), với 683 ấp (tháng trước 642 ấp), khu phố, 128 xã phường (tháng trước 123 xã) của 15 huyện, thành phố có heo mắc bệnh và đã tiêu hủy 46.689 con (tháng trước 42.470 con).

- Tiếp tục bố trí nguồn lực, khắc phục tồn tại, hạn chế trong triển khai chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, ngăn chặn kịp thời tàu cá và ngư dân có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài. Triển khai kế hoạch tổng thể và kịch bản đón và làm việc với Đoàn thanh tra của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU. Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 75.479 tấn, tăng 4,2% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng 713.679 tấn, đạt 85,5% kế hoạch và tăng 4,2% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng tôm nuôi 7.197 tấn, lũy kế 10 tháng 75.895 tấn, đạt 99,86% kế hoạch và tăng 12,7% so với cùng kỳ.

- Xây dựng nông thôn mới: Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, Kiên Giang nằm trong 04/13 tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long (*Cần Thơ, Kiên Giang, Hậu Giang, Vĩnh Long*) đã đạt vượt mục tiêu xã nông thôn mới. Đến nay toàn tỉnh có 64/117 xã và huyện Tân Hiệp đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân toàn tỉnh đạt 16,8 tiêu chí/xã.

- Tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) 10 tháng ước đạt 39.052 tỷ đồng, đạt 82,5% kế hoạch, tăng 10,5% so với cùng kỳ. Thị trường hàng hóa phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 88.627 tỷ đồng, đạt 81,9% kế hoạch, tăng 9,9% so với cùng kỳ.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu 10 tháng ước đạt 544,4 triệu USD, đạt 80% kế hoạch, tăng 4,1% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu 117,5 triệu USD, đạt 195,9% kế hoạch, tăng 0,7% so với cùng kỳ.

- Chỉ số giá tiêu dùng tăng 0,53% so với tháng trước và tăng 4,42 % so với tháng 12 năm trước. Trong đó có 06 nhóm hàng tăng (nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng cao nhất tăng 1,50%; nhóm giao thông tăng 1,29%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,51%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,41%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,39%; kể đến là nhóm văn hóa giải trí và du lịch tăng 0,21%).

- Tổ chức Hội thảo “Phát huy tiềm năng, lợi thế đầu tư và phát triển du lịch 03 vùng Hà Tiên - Kiên Lương, Rạch Giá - Kiên Hải - Hòn Đất và U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang”. Tổng lượt khách đến tham quan du lịch đạt 7,5 triệu lượt, đạt 91,3% kế hoạch, tăng 12,9% so với cùng kỳ; trong đó khách quốc tế 601,8 ngàn lượt, đạt 94% so với kế hoạch, tăng 19,5% so với cùng kỳ.

- Trong tháng, hoạt động nghiên cứu khoa học và công tác sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và các hoạt động chuyên ngành đạt được nhiều kết quả. Đối với công tác quản lý công nghệ đã hướng dẫn thủ tục cho các doanh nghiệp về chuyển giao công nghệ, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh được chú trọng thực hiện.

2.4. Cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 11/10/2018 về triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nhiều giải pháp tăng cường thu hút đầu tư, trong 10 tháng đã cấp quyết định chủ trương đầu tư 35 dự án, diện tích 2.978,64 ha, tổng vốn đầu tư 29.907,27 tỷ đồng; thu hồi quyết định chủ trương 3 dự án (chưa có Phú Quốc). Thành lập mới 1.159 doanh nghiệp, giảm 0,4% so cùng kỳ, với số vốn đăng ký 28.261,9 tỷ đồng, tăng 27% so cùng kỳ; 189 doanh nghiệp, tăng 22% so cùng kỳ, nâng tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh 9.182 doanh nghiệp đang hoạt động với số vốn là 106.412 tỷ đồng.

3. Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, tài nguyên môi trường, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Toàn ngành cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo kế hoạch; tập trung thực hiện các công việc: Tập huấn chuyên môn năm học 2019-2020, tổ chức Hội nghị tổng kết, đánh giá việc đổi mới dạy học và đổi mới công tác quản lý các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá ở trường THCS, THPT... Năm 2019 số lượng học sinh trúng tuyển đại học, cao đẳng 6.279/8.998 học sinh, đạt 69,78%, trong đó số lượng học sinh trúng tuyển đại học có 4.547 học sinh, cao đẳng có 1.732 học sinh.

- Tập trung chỉ đạo và tăng cường giám sát để không chế các ổ dịch, không để dịch lớn xảy ra. Bệnh sốt xuất huyết có 373 ca mắc, giảm 67 ca so tháng trước; bệnh Tay chân miệng có 531 ca mắc, tăng 363 ca và tăng cao so tháng trước. Công tác chủ động phòng, chống dịch bệnh ở một số địa phương có mặt chưa đạt yêu cầu; mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo, tuy nhiên số ca mắc bệnh sốt xuất huyết và bệnh tay chân miệng vẫn cao.

- Công tác thanh kiểm tra hành nghề y dược tư nhân, an toàn vệ sinh thực

phẩm tiếp tục được quan tâm thực hiện; tổ chức thanh kiểm tra 2.025 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm; có 1.693 cơ sở đảm bảo theo quy định, nhắc nhở và hướng dẫn 330 cơ sở, xử lý hành chính 02 cơ sở.

- Thực hiện tốt các chính sách đền ơn đáp nghĩa đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội. Theo dõi, nắm bắt tình hình về thị trường lao động, gắn kết chặt chẽ trong công tác đào tạo với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động, ước 10 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm cho 31.602 lượt, đạt 90,2% kế hoạch; đào tạo nghề cho 22.230 người, đạt 82,86% kế hoạch. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 88% so với dân số.

- Tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân Lễ hội truyền thống Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực; đón tiếp 881 đoàn chính thức đến viếng, tặng 348 đoàn so với năm 2018; phục vụ trên 1,4 triệu lượt khách, giảm khoản 300 ngàn lượt so với năm 2018 đến chiêm bái và dùng cơm... Tập trung chuẩn bị tổ chức ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer tỉnh Kiên Giang, lần thứ XIII năm 2019 tại huyện Gò Quao.

- Chỉ đạo ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Công tác công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền điện tử đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó, nổi bật là hệ thống Cổng thông tin điện tử của tỉnh và cổng thành phần của các sở, ngành và địa phương được nâng cấp đảm bảo đồng bộ, an toàn thông tin, đáp ứng các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, vận hành chính thức Cổng thông tin điện tử UBND huyện Phú Quốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Đến 30/9/2019 toàn tỉnh có 101 bưu cục; 132 điểm bưu điện văn hóa xã, bán kính phục vụ đạt 2,94 km/điểm, phát hành báo chí trung ương: 511.077 tờ/cuốn; báo chí địa phương 1.439.642 tờ/cuốn; phát hàng báo chí công ích 1.950.539 tờ.

4. Quốc phòng - an ninh, thanh tra, đối ngoại

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; các lực lượng vũ trang duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng làm nhiệm vụ; theo dõi, nắm chắc tình hình trên không, tuyến biên giới, vùng biển và nội địa; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ

- Trong tháng điều tra khám phá 63/70 vụ phạm tội về trật tự xã hội (tháng trước xảy 61 vụ), bắt 91 đối tượng; khám phá 09/09 vụ án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng; xảy ra 01 vụ cháy, thiệt hại tài sản khoảng 350 triệu đồng.

- Tai nạn giao thông: Trong tháng xảy ra 10 vụ tai nạn giao thông (không tăng giảm so với tháng trước), 07 người chết (tăng 01 người), 05 người bị thương (giảm 05 người). Lũy kế 10 tháng, xảy ra 113 vụ, chết 69 người, bị thương 77 người; so cùng kỳ, giảm 53 vụ, giảm 39 người chết và giảm 32 người bị thương.

- Thanh tra các cấp đã triển khai 56 cuộc và kết thúc 14 cuộc thanh tra và kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 835 triệu đồng, kiểm điểm rút kinh nghiệm 09 tập thể, 18 cá nhân, kiểm điểm trách nhiệm 09 cá nhân.

- Các đoàn ra, đoàn vào thực hiện đúng quy định, việc thực hiện đoàn ra đảm bảo phù hợp với nội dung chuyên công tác, đảm bảo việc tổ chức tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổ chức ký kết với các tỉnh Koh Kong, Preah Sihanouk, Kam pôt và Kép, Vương Quốc Campuchia về việc tìm kiếm, cất bốc, hồi hương hài cốt liệt sỹ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh trong chiến tranh, mùa khô 2019 -2020.

5. Xây dựng chính quyền

- Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng" năm 2019 và năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Y tế; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, hoàn thành chỉ tiêu đầu tư giao thông nông thôn, nâng tổng số có 04/22 chỉ tiêu kinh tế - xã hội vượt kế hoạch HĐND tỉnh giao, một số chỉ tiêu chủ yếu tăng khá so cùng kỳ như: Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản, chỉ số phát triển công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, xuất khẩu, du lịch, thu ngân sách nhà nước... công tác kiểm soát, điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất, nước sinh hoạt được quan tâm thực hiện tốt; vướng mắc của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện Phú Quốc được Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp gặp gỡ, đối thoại xử lý các vướng mắc; lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, việc làm, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định...

2. Những tồn tại, hạn chế

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt thấp so kế hoạch: Kim ngạch xuất khẩu đạt 80,07%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 81,91% ... Tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn diễn biến phức tạp, có 13.278 ha lúa Hè Thu, Thu Đông, lúa Mùa bị nhiễm sâu bệnh. Tình hình dịch tả lợn Châu Phi còn diễn biến phức tạp, chưa được ngăn chặn, công tác chỉ đạo dập dịch, không để lây lan theo chỉ đạo của UBND

tỉnh ở một số địa phương có mặt chưa đạt yêu cầu. Việc kiểm soát chặt chẽ tàu khai thác ra vào cảng, tàu cá của ngư dân sang vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép chưa chặt chẽ; số người chết do tai nạn giao thông tăng so với tháng trước (*tăng 01 người*); công tác bảo dưỡng thường xuyên, bảo trì đường bộ có mặt chưa đạt yêu cầu; tiến độ thực hiện các dự án Bệnh viện Đa khoa 1.020 giường, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Sản Nhi còn chậm, việc tổ chức đầu thầu cho Bệnh viện Lao và Bệnh viện Tâm thần gặp nhiều khó khăn; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế giảm so 0,28% với tháng trước...

Giá trị giải ngân kế hoạch vốn xây dựng cơ bản vẫn còn thấp, đạt 47,83%, nhiều đơn vị tiếp tục giải ngân chậm hoặc vẫn còn những đơn vị chưa giải ngân.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 11

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; các Sở, ngành và địa phương cần tập trung rà soát lại các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, đối với các chỉ tiêu đạt cố gắng phấn đấu vượt; đối với các chỉ tiêu chưa đạt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhằm đạt mức cao nhất đảm bảo đạt kế hoạch của năm và tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Theo dõi sát tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để kịp thời chỉ đạo trong sản xuất; triển khai kế hoạch vụ Đông Xuân 2019-2020 đảm bảo lịch thời vụ; thực hiện các giải pháp thủy lợi phòng, chống hạn, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong mùa khô. Tăng cường công tác phòng chống dịch; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh tả heo Châu Phi. Hướng dẫn nông dân đẩy nhanh tiến độ gieo trồng lúa Mùa trên nền đất nuôi tôm và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên tôm nuôi trong điều kiện môi trường thay đổi. Tăng cường các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp thủy sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương đẩy nhanh tiến độ đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các công trình xây dựng cơ bản cho các đơn vị.

3. Hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện tốt Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

4. Tăng cường công tác duy tu, bảo trì các tuyến đường đã xuống cấp, hư hỏng, nhất là các tuyến trọng điểm của tỉnh; tuần tra, kiểm soát xử lý các trường hợp xe quá tải, gây ô nhiễm môi trường, các hành vi vi phạm đến công trình giao thông. Kiểm tra xử lý nghiêm các bến và phương tiện vận tải hành khách chờ khách du lịch từ đất liền ra đảo không chấp hành việc đăng ký, đăng kiểm, chở vượt quá số người quy định.


5. Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức tốt các hoạt động Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch đồng bào Khmer lần thứ XIII năm 2019 bảo đảm an toàn và tiết kiệm. Tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và gia đình phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị.

6. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình Bệnh viện Đa khoa, Bệnh viện Sản-Nhi... thực hiện mua sắm các trang thiết bị y tế đảm bảo đúng quy định; tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng không để bùng phát thành dịch lây lan.

7. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động; nghiên cứu giải pháp giải quyết tình trạng thiếu lao động trong nuôi trồng và đánh bắt thủy sản; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

8. Các lực lượng chức năng theo dõi, nắm, nghiên cứu, dự báo, đánh giá đúng tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, nhất là các địa bàn trọng điểm, tuyến biên giới, vùng biển, đảo; tiếp tục thực hiện đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

9. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành và Chủ tịch UBND các cấp tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại đúng quy định; xử lý kịp thời các khiếu nại, không để hình thành điểm nóng, nhất là trong thời gian diễn ra kỳ họp Quốc hội, thời gian diễn ra Đại hội Đảng các cấp...

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội 10 tháng đầu năm 2019. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; Phòng TH;
- Lưu: VT, btkien. (01b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH





Mai Anh Nbin